

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7
NĂM 2015

I/Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5400105091
- Vốn điều lệ: 106.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Ít Ong, Mường La, Sơn La
- Văn phòng đại diện: Tầng 7, tháp B, Toà nhà Sông Đà, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội.
- Số điện thoại: 043.7878230; Số fax: 0437878229
- Email:
- Website: songda7.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): SD7

2. Quá trình hình thành và phát triển

2.1- *Thành lập* : Công ty cổ phần Sông Đà 7 tiền thân là Công ty Sông Đà 7- Đơn vị thành viên của Tổng công ty Sông được thành lập tháng 8 năm 1976 tại Công trường xây dựng Nhà máy Thủy điện Thác Bà - Yên Bái.

2.2- *Chuyển đổi Công ty* : Công ty Sông Đà 7 được chuyển đổi thành Công ty cổ phần Sông Đà 7 theo Quyết định số 2335/QĐ-BXD ngày 19/12/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Giấy phép đăng ký kinh doanh số : 5400105091 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Sơn La cấp lần đầu ngày 29/12/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 29/5/2012.

2.3- *Niêm yết* : Công ty cổ phần Sông Đà 7 được Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội nay là Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường chứng khoán và chính thức niêm yết trên sàn giao dịch Hà Nội ngày 27/12/2006.

2.4- *Các sự kiện khác*:

- Từ năm 2002-2006: Công ty tham gia thi công Thủy điện Tuyên Quang có công suất 342 MW là công trình thủy điện lớn thứ 3 miền bắc tại thời điểm đó với tư cách là một trong những đơn vị thi công chính. Các hạng mục công trình do Công ty thi công được chủ đầu tư và tổng thầu đánh giá cao về tiến độ và chất lượng công trình.

- Từ năm 2004-2011: Công ty tham gia thi công 3/6 tổ máy Thủy điện Sơn La có công suất 2.400 MW là công trình Thủy điện lớn nhất Đông Nam Á. Bên cạnh đó Công ty còn được Tổng công ty Sông Đà giao nhiệm vụ là đơn vị thi công công trình Thủy điện Nậm Chiến có công suất 200 MW. Công ty đã góp phần tích cực trong việc đẩy nhanh tiến độ thi công để đưa nhà máy Thủy điện Sơn La phát điện sớm 2 năm so với tiến độ đề ra.

- Từ năm 2010 đến nay: Công ty tiếp tục được tin tưởng giao nhiệm vụ là một trong những đơn vị thi công chính Thủy điện Lai Châu có công suất 1.200 MW và là thành viên của tổ hợp nhà thầu thi công thủy điện Bản Chát có công suất 220 MW.
- Từ tháng 7/2014 Nhà máy Thủy điện Yanasien công suất lắp máy 19,5MW do Công ty CP Sông Đà 7 và Nhà máy Thủy điện Nậm He công suất 16 MW do Công ty góp 43% vốn đã chính thức phát điện thương mại. Hiện nay, Công ty đang triển khai công đầu tư xây dựng nhà máy Thủy điện Nậm Thi 1, Nậm Thi 2 có tổng công suất 18MW tại tỉnh Lai Châu.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1- Ngành nghề kinh doanh :

- Xây dựng các công trình công nghiệp, công cộng, nhà ở và xây dựng khác;
- Xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện, giao thông;
- Trang trí nội, ngoại thất công trình, tạo kiến trúc cảnh quan công trình;
- Xây dựng đường dây và trạm biến áp điện đến 500 Kv;
- Xây dựng công trình thông tin, bưu điện, xây dựng hầm lò, đường hầm;
- Xây dựng các công trình cấp thoát nước và lắp đặt;
- Khai thác mỏ, khoan phun, khoan phụt, gia cố địa chất công trình, xử lý chống thấm, đóng cọc móng, khoan khai thác nước;
- Thiết kế và tư vấn, giám sát thi công các công trình xây dựng;
- Sản xuất, kinh doanh vật tư, vật liệu xây dựng, cấu kiện bê tông;
- Sản xuất, kinh doanh phụ tùng, phụ kiện bằng kim loại phục vụ xây dựng;
- Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm giấy;
- Sửa chữa cơ khí, ô tô, xe máy;
- Kinh doanh vận tải;
- Kinh doanh nhà, bất động sản với quyền sở hữu hoặc đi thuê; môi giới, đấu giá bất động sản;
- Kinh doanh, tổ chức các dịch vụ vui chơi giải trí;
- Đầu tư, xây lắp các công trình Thủy điện vừa và nhỏ; SXKD điện thương phẩm;
- Xuất nhập khẩu hàng hoá, vật tư, thiết bị, máy móc, phụ tùng phục vụ thi công các công trình xây dựng.

3.2 Địa bàn kinh doanh: Trên lãnh thổ Việt Nam

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Hội đồng Quản trị: 05 thành viên;

4.2. Ban kiểm soát: 03 thành viên;

4.3. Ban Giám đốc điều hành Công ty: 1 Tổng giám đốc, và 04 phó Tổng giám đốc, 01 Kế toán trưởng.

4.4. *Phòng ban giúp việc:* 06 phòng ban Công ty: Phòng Tổ chức Nhân Sự, Phòng Vật tư thiết bị, Phòng Kinh tế kế hoạch, Phòng Kỹ thuật – công nghệ, Phòng Tài chính – Kế toán, Ban kiểm soát nội bộ.

4.5. *Đơn vị trực thuộc:* 02 Đơn vị trực thuộc: Chi nhánh Sông Đà 7.05, Chi nhánh Sông Đà 7.07.

4.6. *Công ty con:* 05 Công ty con: Công ty cổ phần thủy điện Cao nguyên Sông Đà 7, Công ty CP Sông Đà 7.04, Công ty CP Sông Đà 7.02; Công ty TNHH MTV Sông Đà 7.09, Công ty TNHH Đồ Gỗ Yên Sơn

4.7. *Công ty liên kết:* 01 Công ty CP Thủy điện Nậm He.

5. Định hướng phát triển của Công ty CP Sông Đà 7

5.1 Mục tiêu chủ yếu

I. Định hướng ngành nghề:

Trên cơ sở tình hình thực tế của công ty hiện nay, công tác tìm kiếm việc làm xây lắp thông qua đấu thầu gặp rất nhiều khó khăn do tiêu chí tài chính không đáp ứng được hồ sơ mời thầu. Vì vậy trong giai đoạn 2016 – 2020, Công ty CP Sông Đà 7 sẽ định hướng ngành nghề như sau:

- Tổ hợp Sông Đà 7 sẽ tập trung đầu tư vào các dự án thủy điện với công suất khoảng 40MW bao gồm: Dự án thủy điện Nậm Thi 1,2 và tìm kiếm thêm 1 dự án thủy điện công suất khoảng 20 MW để triển khai trong năm 2018, qua đó tạo nguồn việc làm xây lắp cho CBCNV.
- Làm Tổng thầu xây lắp tại dự án Nậm Sì Lường 3, 4 cho Công ty CP Sông Đà 7.05.
- Tiếp tục tìm kiếm nguồn việc xây lắp phù hợp với năng lực của công ty, trong đó tập trung vào các thủy điện vừa và nhỏ.
- Sản xuất cát, đá bê tông cung cấp cho khu vực Hà Nội, Hòa Bình và một số vùng lân cận

b. Một số chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu giai đoạn 2016 ÷ 2020.

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Tổng cộng
1	Tổng sản lượng	Tỷ.đ	208	273	310	450	420	1.661
2	Doanh thu	Tỷ.đ	387	267	266	400	360	1.680
3	LN trước thuế	Tỷ.đ	-14,2	1	3,2	6,0	6,7	2,7

6. Các rủi ro có thể xảy ra trong hoạt động SXKD

- Việc chuyển nhượng một số dự án đầu tư không đạt được kỳ vọng, không bảo toàn được vốn đầu tư.
- Hoạt động xây lắp được chuyển sang hình thức đấu thầu vì vậy trong quá trình thực hiện các gói thầu nếu giá nguyên liệu đầu vào có biến động tăng lớn sẽ làm giảm hiệu quả SXKD. Chính vì vậy, trong quá trình đấu thầu phải có những phân tích, đánh giá các trường hợp có thể xảy ra trong quá trình thực hiện các gói thầu.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2015

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Từ khi chuyển đổi sang hoạt động theo cơ chế của Công ty cổ phần. Công ty đã khẳng định được sự tồn tại và phát triển bền vững. Đội ngũ CBCNV đã từng bước được sắp xếp lại, ổn định. Trình độ về quản lý cũng như tay nghề của CBCNV không ngừng nâng cao đáp ứng sự đòi hỏi khốc liệt và ngày một khắt khe của thị trường.

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2015	Thực hiện năm 2015	% TH năm
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ.đ	540,7	569,6	105%
-	Kinh doanh XL	Tỷ.đ	523,0	532,4	102%
-	SXCN và KD khác	Tỷ.đ	17,7	37,2	210%
2	Doanh thu	Tỷ.đ	600,0	587,4	98%
3	Nộp Ngân sách	Tỷ.đ	24,44	26,24	107%
4	Lợi nhuận				
-	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	<i>Tỷ.đ</i>	<i>1,11</i>	<i>0,68</i>	61%
-	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>	<i>Tỷ.đ</i>	<i>1,11</i>	<i>0,60</i>	54%
5	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	6,3	6,3	100%
6	CBCNV bình quân	Người	780	613	79%
7	Đầu tư	Tỷ.đ	32	16	50%

1.2. Đánh giá tình hình thực hiện năm 2015 so với kế hoạch và so với năm 2014

a. So với kế hoạch năm 2015 thì các chỉ tiêu chủ yếu đều không đạt kế hoạch đề ra, nguyên nhân chủ yếu như sau:

a.1. Sản lượng của Công ty mẹ đạt: 569 tỷ đồng/KH năm: 540 tỷ đồng đạt 105% KH năm 2015

- Tại thủy điện Lai Châu: Đã tập trung chỉ đạo quyết liệt các đơn vị hoàn thành các hạng mục đảm bảo phát điện Tổ máy số 1 vào tháng 12/2015.
- Đã chỉ đạo các nhà thầu thi công hạng mục xử lý hồ xói – thủy điện Bản Chát.

Kết quả đã đạt và vượt mục tiêu tiến độ đề ra nên sản lượng thực hiện tăng so với kế hoạch.

a.2. Doanh thu Công ty mẹ đạt 587,4 tỷ đồng/Kh 600 tỷ đồng đạt 98% KH năm 2015 chủ yếu do công tác quyết toán một số công trình như Khu đô thị vườn Cam, Thủy điện Bản Chát, Nậm Chiến, Thủy điện Hồ Hồ không thực hiện đúng kế hoạch do chủ đầu tư khó khăn về vốn.

a.3 Lợi nhuận đạt 0,68 tỷ đồng/KH 1,11 tỷ đồng đạt 61% KH năm chủ yếu do Công ty thực hiện trích lập dự phòng phải thu khó đòi 1 số khoản công nợ khó thu, trích lập dự phòng giảm giá một số khoản đầu tư.

b. So với kết quả SXKD năm 2014:

- Sản lượng năm 2015 tăng 15 tỷ đồng so với năm 2014 chủ yếu do công ty nhận thầu được hợp đồng xử lý hồ xói Thủy điện Bản Chát trong khi Thủy điện Lai Châu năm 2015 giá trị khối lượng vẫn còn lớn làm tăng sản lượng so với năm 2014

- Doanh thu tăng 129 tỷ đồng so với năm 2014 chủ yếu do công tác nghiệm thu thanh toán tại Thủy điện Lai Châu được thuận lợi.

- Mặc dù so với năm 2014 Doanh thu tăng, tuy nhiên lợi nhuận năm 2015 thấp hơn so với năm 2014. Nguyên nhân chủ yếu như sau:

+ Công trình Thủy điện Lai Châu đi vào giai đoạn thi công cuối công trình nên khối lượng giảm, việc thi công khó khăn và phải chi phí nhiều cho việc hoàn thiện công trình.

+ Kiểm toán Nhà nước thực hiện kiểm toán Công trình Thủy điện Sơn La nên Công ty bị điều chỉnh giảm giá dẫn đến bị giảm doanh thu.

+ Công ty thực hiện trích lập dự phòng phải thu khó đòi và trích lập dự phòng giảm giá một số khoản đầu tư.

Với những nguyên nhân trên dẫn đến Công ty CP Sông Đà 7 đã không hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 theo Nghị quyết do Đại hội đồng cổ đông.

2. Tổ chức nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành Công ty

2.1.1. Tổng giám đốc:

- Họ và tên : **Nguyễn Hữu Doanh**
- Giới tính : Nam
- Ngày, tháng, năm sinh : 03/9/1968
- Nơi sinh : Thanh Văn, Thanh Oai, Hà Nội

- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMTND/Hộ chiếu : 111112275 Cấp ngày 03/9/2003 Nơi cấp Hà Tây
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc tại cơ quan: 0437878230
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng
- Quá trình công tác:
 - Từ 07/1987 - 12/1994: Công ty XD Công trình ngầm - Tổng công ty XD Sông Đà
 - Từ 01/1995 - 12/1996: Công ty XD Sông Đà 8 - Tổng công ty XD Sông Đà
 - Từ 03/1997 - 06/2002: Học đại học Xây dựng
 - Từ 07/2002 - 01/2004: Đội trưởng đội Xây lắp số I - Công ty XD Sông Đà 7
 - Từ 02/2004 -12/2007: Giám đốc XN Sông Đà 7.04 - Công ty CP Sông Đà 7
 - Từ 01/2008 - 7/2010: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sông Đà 7.04
 - Từ 8/2010 - 5/2012: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 7.04
 - Từ 5/2012 - nay: TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 7

Chức vụ công tác hiện nay: Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 7 - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 7, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sông Đà 7.04

2.1.2. Phó Tổng giám đốc

- Họ và tên: **Nguyễn Văn Bút**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 01/9/1958
- Nơi sinh: Văn Phú – Thường Tín – Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Văn Phú – Thường Tín – Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Tổ 18 - P. Văn Phú – Q. Hà Đông -TP Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0437878230
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy

Quá trình công tác:

- Từ 1983 – 1984 Làm kỹ thuật
- Từ 1985 – 1986 Làm Phó phòng QLCG Công ty Sông Đà 7
- Từ 1987 – 1989 Làm Phó Quản đốc các phân xưởng S/c bê tông
- Từ 1990 – 1993 Làm PGĐ Xí nghiệp

- Từ 1994 – 2001 Làm PGĐXN sau đó làm Trưởng phòng QLCG
- Từ 2002 làm PGĐ Công ty Sông Đà 7
- Công tác liên tục ở Công ty Sông Đà 7 từ 1983 đến nay

Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 7, thành viên HĐQT Công ty CP Thủy điện Nậm He.

2.1.4. Phó Tổng giám đốc

- Họ và tên : **Nguyễn Bá Viễn**
- Giới tính : Nam
- Ngày, tháng, năm sinh : 10/4/1972
- Nơi sinh : Thụy Duyên - Thái Thụy - Thái Bình
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMTND/Hộ chiếu : 013105664, Cấp ngày 26/6/2008;
Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội.
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thụy Duyên - Thái Thụy - Thái Bình
- Địa chỉ thường trú : Phòng 1201 - Tòa nhà Sông Đà - Mỹ Đình - Từ Liêm - Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc tại cơ quan:
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy Lợi
- Quá trình công tác:
- Từ 1997 - 2001: Cán bộ kỹ thuật - Công ty Sông Đà 5
- Từ 2001 - 2003: Trưởng phòng Kỹ thuật - Công ty Sông Đà 5
- Từ 2003 - 2004: Phó Tổng giám đốc Công ty Sông Đà 5
- Từ 2004 - 2007: Tổng giám đốc Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Tây Bắc.
- Từ 2007 - 2009: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 5
- Từ 10/2009 - 5/2013: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 5 kiêm Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư, xây dựng và phát triển năng lượng Sông Đà 5.
- Từ 6/2013 - 11/2015: Giám đốc Công ty cổ phần thủy điện Cao Nguyên - Sông Đà 7
- Từ 11/2015 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Sông Đà 7

Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 7 kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sông Đà 7.02.

2.1.5. Kế toán trưởng

- Họ và tên : **Nguyễn Văn Hiếu**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 24/02/1984

- Nơi sinh : Bảo Đài, Lục Nam, Bắc Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Bảo Đài, Lục Nam, Bắc Giang
- Địa chỉ thường trú : Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0437878230
- Trình độ văn hoá :12/12
- Trình độ chuyên môn :Cử nhân TCKT

Quá trình công tác:

- Từ 4/2008 - 12/2009: Nhân viên tại phòng Tài chính kế toán Công ty CP Sông Đà 7
- Từ 1/2010 – 4/2010: Phó kế toán trưởng Công ty CP Sông Đà 8
- Từ 5/2010 – 10/2011: Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Sông Đà 707
- Từ 11/2011 – 11/2012: Kế toán trưởng Công ty CP Sông Đà 8
- Từ 12/2012-1/2014: Phó phòng Tài chính kế toán Ban điều hành TĐ Sơn La-TCT
- Từ 2/2014 -4/2014: Phó Kế toán trưởng Công ty CP Sông Đà 7
- Từ 5/2014 -8/2014: Q. Kế toán trưởng Công ty Sông Đà 7
- Từ 9/2014 đến nay: Kế toán trưởng Công ty Sông Đà 7

Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty Sông Đà 7.

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2015

- Ông Phạm Văn Hưng thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty Công ty.
- Ông Lê Vĩnh Giang thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty
- Ông Trịnh Quang Thanh thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty
- Ông Nguyễn Bá Viễn được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên

Tổng số CNBCNV đến 31/12/2015 của Công ty mẹ là 651 người trong đó lao động trực tiếp là 535 người; lao động gián tiếp là 116 người.

3. Tình hình thực hiện đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2015 Công ty tiếp tục thực hiện góp vốn vào Công ty con để đầu tư các dự án Thủy điện nhỏ, cụ thể:

+ Góp vốn cho Công ty CP TĐ Cao nguyên Sông Đà 7 với số tiền 2,5 tỷ đồng để đầu tư dự án Thủy điện Yantansien, nhận chuyển nhượng vốn của một số cổ đông tại Công ty CP Thủy điện Cao nguyên Sông Đà 7 số tiền 14,96 tỷ đồng

3.2. Các Công ty con, kiên kết

3.2.1. Công ty con: Công ty CP Sông Đà 7.04

- Địa chỉ: Huyện Mường Tè, Lai Châu;
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất vật liệu xây dựng;

- Vốn điều lệ 60.000.000.000 đồng Công ty cổ phần Sông Đà 7 góp vốn là: 31.200.000.000 đồng nắm giữ 52% vốn điều lệ
- Doanh thu năm 2015: 371 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 1,09 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 1,03 tỷ đồng

3.2.2. Công ty con: Công ty CP Sông Đà 7.02

- Địa chỉ: Sơn Bình, Tam Đường, Lai Châu;
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng.
- Vốn điều lệ 60.000.000.000 đồng
- Công ty cổ phần Sông Đà 7 góp vốn là: 40.475.150.000 đồng nắm giữ 67,5% vốn điều lệ.
- Doanh thu năm 2015: 0,17 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: -5,06 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: -5,06 tỷ đồng

3.2.4. Công ty con: Công ty CP Thủy điện Cao nguyên Sông Đà 7

- Địa chỉ: Huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất điện
- Vốn điều lệ: 120 tỷ đồng: Công ty cổ phần Sông Đà 7 nắm giữ 88,5% Vốn điều lệ.
- Doanh thu năm 2015: 105 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: -1,7 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: -1,7 tỷ đồng

3.2.5. Công ty con: Công ty TNHH Đồ gỗ Yên Sơn

- Địa chỉ: huyện Hoài Đức, Hà Nội.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất đồ gỗ, xây dựng và đầu tư kinh doanh bất động sản.
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000. đồng. Công ty Cổ phần Sông Đà 7 nắm giữ 98.5% Vốn điều lệ.
- Doanh thu năm 2015: 0,4 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: -5,01 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: -5,01 tỷ đồng

3.2.3. Công ty liên kết: Công ty CP Thủy điện Nậm He: Được chuyển đổi thành công ty CP từ Công ty con là Công ty TNHH MTV Sông Đà 7.06

- Địa chỉ: Huyện Mường Tù, Mường Cha, tỉnh Điện Biên;
- Vốn điều lệ 130.000.000.000 đồng;
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất điện
- Công ty cổ phần Sông Đà 7 góp 52,35 tỷ đồng chiếm giữ 40% Vốn điều lệ.
- Doanh thu năm 2014: 47,9 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: - 25,22 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: -25,22 tỷ đồng

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính (Báo cáo Công ty mẹ):

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
1. Tổng tài sản	1.167.237.967.118	1.044.620.313.669	-10,5%
2. Doanh thu thuần	453.983.661.458	563.162.845.975	24%
3. Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	3.716.810.612	-2.852.779.297	-176%
4. Lợi nhuận khác	-375.257.395	3.530.024.556	-1.040%
5. Lợi nhuận trước thuế	3.341.553.217	677.245.259	-79,7%
6. Lợi nhuận sau thuế	2.946.856.726	595.133.964	-79,8%
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu (Báo cáo Công ty mẹ).

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
- TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,86	0,91	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,53	0,64	
- (TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,71	0,68	
+ Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	2,5	2,14	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
- Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân	1,54	2,2	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,38	0,54	
4. Chỉ tiêu sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu	0,65%	0,1%	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	1%	0,18%	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,25%	0,06%	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,82%	0,11%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành là: 10.600.000.000 cổ phần, số cổ phần chuyển nhượng tự do là: 10.600.000.000 cổ phần, số phần bị hạn chế chuyển nhượng là: 1.600.000 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông: Tính đến ngày đăng ký cuối cùng 06/4/2016

Nhóm cổ đông	Số lượng CK sở hữu (CP)	Tỷ lệ %	Chi chú
A. Nhóm trong nước (2.156 cổ đông)	10.430.539	98,4	
I. Tổ chức (28 tổ chức)	531.692	5,02	
1. Công ty CP Tập đoàn quốc tế ABC	380.000	3,585	
2. Công ty CP Đầu tư TTN Việt Nam	138.200	1,304	
3. Các tổ chức khác (26 tổ chức)	13.492	0,13	
II. Cá nhân (2.128 cổ đông)	9.898.847	93,38	
B. Nước ngoài (52 cổ đông)	169.461	1,6	
1. Cá nhân (49 cổ đông)	162.112	1,53	
2. Tổ chức (3 tổ chức)	7.349	0,7	
C. Cổ phiếu quỹ			
Tổng cộng (A+B+C)	10.600.000	100	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2015 cổ đông lớn Tổng công ty Sông Đà đã chuyển nhượng 2.728.400 cổ phần và không còn là cổ đông của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty đã thông qua việc tăng VDL lên 120 tỷ đồng bằng phương thức phát hành riêng lẻ. Tuy nhiên, do điều kiện thị trường không thuận lợi nên các cổ đông chỉ thực hiện mua 1.600.000 cổ phần và đến nay Công ty đã hoàn thành tăng VDL lên 106 tỷ đồng

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2015 Công ty CP Sông Đà 7 không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. Đánh giá kết quả SXKD

1.1. Đánh giá chung về thực hiện chỉ tiêu SXKD 2015.

- Công ty cổ phần Sông Đà 7 bước vào thực hiện kế hoạch năm 2015 trong bối cảnh tình hình kinh tế trong nước còn vẫn còn nhiều khó khăn, các dự án Thủy điện lớn đã không còn trong khi Thủy điện Lai Châu đi vào giai đoạn thi công cuối công trình. Khó khăn lớn nhất của Công ty là vốn ít, nợ phải trả/vốn chủ sở hữu còn cao, công tác tìm kiếm công việc chưa đạt hiệu quả ảnh hưởng đến thu nhập và việc làm của CBCNV.

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thi công tại Công trình thủy điện Lai Châu góp phần đảm bảo phát điện tổ máy 1 vào tháng 12/2015.

- Chi đạo thực hiện hoàn thành công tác quyết toán công trình Thủy điện Yantansien.

- Một số công trình đã thi công xong từ lâu nhưng do chủ đầu tư thiếu vốn thanh toán nên giá trị dở dang, công nợ lớn. Mặt khác chi phí lãi vay lớn do sử dụng vốn ngắn hạn để đầu tư dài hạn làm giảm đáng kể hiệu quả SXKD của Công ty. Một số khoản đầu tư chưa mang lại hiệu quả kinh tế cho công ty và Công ty đã phải trích lập dự phòng giảm giá làm giảm hiệu quả hoạt động SXKD của công ty

1.2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2015

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2015	Thực hiện năm 2015	% TH năm
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ.đ	540,7	569,6	105%
-	Kinh doanh XL	Tỷ.đ	523,0	532,4	102%
-	SXCN và KD khác	Tỷ.đ	17,7	37,2	210%
2	Doanh thu	Tỷ.đ	600,0	587,4	98%
3	Nộp Ngân sách	Tỷ.đ	24,44	26,24	107%
4	Lợi nhuận				
-	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	<i>Tỷ.đ</i>	<i>1,11</i>	<i>0,68</i>	<i>61%</i>
-	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>	<i>Tỷ.đ</i>	<i>1,11</i>	<i>0,60</i>	<i>54%</i>
5	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	6,3	6,3	100%
6	CBCNV bình quân	Người	780	613	79%
7	Đầu tư	Tỷ.đ	32	16	50%

1.3. Đánh giá các mặt quản lý điều hành:

1. Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất

- Tại thủy điện Lai Châu: Đã tập trung chỉ đạo quyết liệt các đơn vị hoàn thành các hạng mục đảm bảo phát điện Tổ máy số 1 vào tháng 12/2015.
- Đã chỉ đạo các nhà thầu thi công hạng mục xử lý hồ xói – thủy điện Bản Chát.

2. Công tác tái cấu trúc và nâng cao quản trị doanh nghiệp

- Tiến hành sắp xếp, định biên bộ máy gián tiếp từ Công ty đến các đơn vị, để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và nâng cao hiệu quả công tác trong công tác quản lý điều hành, sản xuất; tăng cường công tác quản lý nội bộ;
- Giới thiệu và thay thế người đại diện phần vốn của Công ty CP Sông Đà 7 tại các Công ty con, Công ty liên kết: Công ty CP Thủy điện Cao nguyên Sông Đà 7, Sông Đà 8, Sông Đà 7.02, Sông Đà Hoàng Liên, Khoáng sản Mirex;
- Tiến hành sáp nhập Đội cơ giới thi công vào Chi nhánh Sông Đà 7.05 sau khi phần lớn các thiết bị đã được tháo dỡ tại thủy điện Lai Châu. Điều chuyển CBCNV các đơn vị sau khi thành lập Tổ quyết toán công trình thủy điện Lai Châu và thu gọn bộ máy gián tiếp Chi nhánh Sông Đà 7.05;
- Bổ nhiệm các chức vụ tại Công ty CP Sông Đà 702 để triển khai dự án thủy điện Nậm Thi 2;

- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy chế quy định phù hợp với quy định của Pháp luật cũng như thực trạng của công ty sau khi Tổng công ty Sông Đà thoái vốn.
- Thực hiện mua lại cổ phần của các cổ đông tại Công ty CP Thủy điện Cao nguyên Sông Đà 7 theo đề án tái cấu trúc đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (đã ký hợp đồng với Sông Đà 5, Sông Đà 505 và Someco; Sông Đà 11 đã đồng ý nhượng bán);
- Hoàn thành việc thoái vốn tại các công ty: Công ty CP TĐ Nho Quế 1 (giá trị là: 4,8 tỷ đồng/4,8 tỷ đồng); tại Someco (giá trị thu hồi 1,129 tỷ đồng/đầu tư 3,69 tỷ đồng); tại Sông Đà 8 với giá trị thu hồi là 1,106 tỷ đồng/đầu tư: 28,3 tỷ đồng, đã trích lập dự phòng: 28,3 tỷ đồng)

3. Công tác tuyển dụng đào tạo, tổ chức nhân sự:

- Đã tiến hành xây dựng hệ thống thang bảng lương cho CBCNV Công ty mẹ, sau khi có sự chấp thuận của các cấp ban ngành sẽ ban hành hướng dẫn cụ thể cho các công ty con.
- Đã bổ sung kịp thời lực lượng lao động trực tiếp cho các đơn vị thi công.

4. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn lao động:

- Đã thường xuyên tăng cường kiểm tra, kiểm soát theo biện pháp và tiến độ thi công đã được phê duyệt để đảm bảo khối lượng, chất lượng, tiến độ công trình.
- Đã tuân thủ quy trình về các bước hồ sơ nghiệm thu kỹ thuật, nghiệm thu thanh toán.
- Phối hợp với Chủ đầu tư và ban điều hành thống nhất danh mục ván khuôn phi tiêu chuẩn, phân vùng bê tông, trình EVN xem xét tỷ lệ thép mỗi nôi; Đối với bê tông lẹm tại các công trình: Tổng công ty Sông Đà đã ban hành phương thức thanh toán bê tông lẹm giữa đơn vị xây lắp và đơn vị khoan nổ.

5. Công tác nghiệm thu thanh toán, thu hồi công nợ

- **Tại thủy điện Lai Châu:** Tập trung chỉ đạo công tác nghiệm thu thanh toán, giảm KL dở dang xuống còn 19.750 m³;
- **Khu Biệt thự Vườn Cam:** Khắc phục xong tồn tại hiện trường và được kỹ thuật CĐT xác nhận. Ký xong hồ sơ thu vốn đợt 4, đợt 5 với Tư vấn giám sát và gửi CĐT tuy nhiên đang vướng mắc do cán bộ CĐT đã chuyển công tác.
- **Thủy điện Bản Chát:** Hồ sơ thu vốn đợt 1 xử lý hồ xói dưới cao độ 372m ký xong BDH nhưng còn vướng mắc nên chưa ký xong TVGS.
- **Thủy điện Hồ Hô:** Khắc phục các tồn tại về hồ sơ với NEDI1; TCT Điện lực Miền Bắc đã thẩm tra xong phần giá trị quyết toán giai đoạn 1;
- **Đô thị An Khánh:** Đang tiến hành thủ tục Quyết toán với Chủ đầu tư

6. Công tác Kinh tế - Kế hoạch

- **Tại thủy điện Lai Châu:** Bám sát Chủ đầu tư, Tư vấn điện 1 trong công tác Định mức đơn giá, dự toán, thanh toán.

- **Tại thủy điện Bản Chát:** Kết hợp cùng các nhà thầu bám sát Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn kiến nghị các vướng mắc liên quan đến dự toán phần xử lý hồ xói; Kiến nghị điều chỉnh, bổ sung một số dự toán liên quan đến thi công đập tràn (CĐT đã xuất bản dự toán điều chỉnh hạng mục lán trại, phụ trợ).
- Rà soát, điều chỉnh kịp thời đơn giá giao khoán tại các công trình.
- Định kỳ xây dựng kế hoạch hàng tháng, quý cho các đơn vị.

Các tồn tại:

- Tại công trình TĐ Bản Chát còn nhiều vướng mắc về dự toán, thanh toán nhưng chưa được Chủ đầu tư giải quyết.
- Công tác báo cáo định kỳ của các đơn vị còn chậm ảnh hưởng đến việc tổng hợp báo cáo.

7. Về công tác tiếp thị đấu thầu:

- Trong năm 2015, công ty chưa nhận được thêm công trình nào thông qua hình thức đấu thầu.
- Đã ký phụ lục hợp đồng với ban điều hành TĐ Lai Châu bổ sung thêm giá trị là 73 tỷ đồng; ký hợp đồng thầu phụ với Sông Đà 5 tại thủy điện Bảo Lâm 3 với giá trị là: 24,6 tỷ đồng.
- Hiện nay công ty đang tiến hành nghiên cứu hồ sơ, tiếp cận gói thầu tại thủy điện Đa Nhim Thượng 2.

8. Công tác đầu tư:

- Đã triển khai thi công dự án thủy điện Nậm Thi 2;
- **Tại thủy điện Yantansien:** Đã tiến hành quyết toán xong giá trị đầu tư.
- **Thủy điện Nậm He:** Hiện tại Tư vấn Sông Đà đang hoàn thiện TMĐT hiệu chỉnh.
- **Tại thủy điện Tiên thành:** Hiện tại, công ty đang tiếp tục làm việc với Tỉnh Cao Bằng để điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư mặt khác tìm kiếm đối tác chuyển nhượng.
- **Tại thủy điện Nậm Sì Lường 3&4:** Hiện nay, đã thực hiện chuyển đổi mô hình Công ty TNHH MTV Sông Đà 705 thành Công ty cổ phần Sông Đà 705 và tăng VDL từ 15 tỷ lên 120 tỷ nhằm triển khai dự án trong năm 2016.

9. Công tác tài chính - tín dụng

- Thực hiện giảm dư nợ vay ngắn hạn tại các tổ chức tín dụng từ 259 tỷ đồng (thời điểm 01/01/2015) xuống còn 224 tỷ đồng (thời điểm 31/12/2015).
- Đã làm việc với Vietinbank và BIDV Sơn La để cơ cấu lại nợ nhằm giảm lãi suất. Đến nay lãi suất vay các khoản vay mới còn 8,5-9%
- Làm hồ sơ vay vốn với BIDV Sơn La để phục vụ thi công thủy điện Bản Chát.
- Đã làm việc với BIDV Lâm Đồng đề nghị giảm lãi suất vay vốn VN đồng xuống còn 8,5% trong vòng 1 năm áp dụng từ 01/10/2015. Các năm tiếp theo áp dụng

lãi suất = lãi suất huy động 12 tháng trả sau của BIDV +3%. Công ty CP TĐ Cao nguyên Sông Đà 7 ký phụ lục bổ sung hợp đồng tháng 10/2015.

- Đã thực hiện chi trả tiền cổ tức năm 2010 cho các cổ đông
- Đã cơ bản cung ứng vốn đáp ứng được các nhu cầu vốn thiết yếu cho SXKD

10. Công tác quản lý vật tư - cơ giới

- Cung cấp vật tư để thi công tại các công trình cơ bản đáp ứng yêu cầu.
- Kịp thời theo dõi thời hạn kiểm định đối với các thiết bị yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn để kịp thời đơn đốc các đơn vị thực hiện theo đúng quy định.
- Thực hiện việc điều động xe máy, thiết bị đảm bảo phục vụ kịp thời công tác thi công tại các công trình. Cho thuê, nhượng bán một số thiết bị sau khi không có nhu cầu sử dụng tại thủy điện Lai Châu, Bản Chát.

11. Quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ:

- Thực hiện kế hoạch kiểm soát nội bộ năm 2015, đã tiến hành kiểm tra công tác hoạt động SXKD của các công ty: Sông Đà 8.01, Sông Đà 8.
- Đơn đốc thực hiện các kiến nghị sau kiểm soát:
 - + Đối với Công ty TNHH đồ gỗ Yên Sơn: Đơn đốc công tác thu hồi công nợ, đơn đốc việc thực hiện trách nhiệm đối với các cá nhân có liên quan đến các tồn tại chưa được xử lý.
 - + Dự án Nậm Sì Lường 3,4: đơn đốc thu hồi công nợ theo các nghị quyết của HĐQT.
- Theo dõi, đơn đốc thực hiện các kiến nghị kiểm tra của Ban Kiểm soát nội bộ TCT và thanh tra Bộ xây dựng.

1.4. Những tồn tại yếu điểm cần khắc phục

a. Trong công tác chỉ đạo, điều hành:

- Việc triển khai tái cấu trúc vẫn chưa hoàn thành dứt điểm nên vẫn còn tồn tại pháp nhân của các đơn vị trước khi tái cấu trúc (các Công ty TNHH MTV Sông Đà 705);

- Một số công ty con trong tổ hợp Sông Đà 7 còn nợ đọng Bảo hiểm xã hội kéo dài, do vậy khi sắp xếp lại mô hình quản lý, thu gọn bộ máy tổ chức sản xuất, định biên lại nhân lực gặp nhiều khó khăn;

- Công tác phục vụ bàn giao, sáp nhập, giải thể các đơn vị trong Tổ hợp còn chiếm nhiều thời gian. Một số công việc với đối tác bên ngoài đem lại lợi ích cho công ty chưa đạt hiệu quả cao do thời gian bị thu hẹp.

- Công tác tuyển dụng và đào tạo chưa đạt hiệu quả, nhiều cán bộ được tuyển chọn chưa đạt chất lượng cũng như kinh nghiệm. Một số bộ phận gián tiếp tại các đơn vị còn thiếu nhưng chưa có biện pháp bổ sung.

b. Trong công tác quản lý kinh tế tài chính:

- Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm chưa có hiệu quả và các tồn tại tài chính lớn nhưng các biện pháp để bù đắp tài chính chưa hiệu quả, các giải pháp chưa cụ thể.

- Quản lý kinh tế nội bộ còn nhiều tồn tại, việc quản lý tài chính đối với một số đơn vị còn chưa chặt chẽ, sát sao; Công tác báo cáo của các đơn vị còn chưa kịp thời tuy nhiên lãnh đạo công ty chưa có biện pháp khắc phục triệt để.

- Các chi phí tăng cao không phù hợp với khối lượng công việc, đặc biệt là chi phí quản lý.

- Công tác thu vốn chậm và thu hồi công nợ tại một số công trình chưa đạt hiệu quả dẫn đến lãi vay tăng cao làm ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả SXKD.

- Công tác thu hồi công nợ cá nhân chưa đạt hiệu quả cao.

c. Thực hiện các chế độ chính sách:

- Các chính sách thu hút và phát triển nguồn nhân lực chưa hiệu quả, một số cán bộ có kinh nghiệm xin chuyển công tác gây ảnh hưởng đến chất lượng cán bộ và hiệu quả sản xuất.

- Việc thanh toán BHXH còn chậm ảnh hưởng đến các chế độ của người lao động đặc biệt là các trường hợp đã nghỉ hưu.

- Đảm bảo việc làm cho 871 CB CNV với thu nhập bình quân đạt trên 7.000.000 đồng/người/tháng, thường xuyên chăm lo đời sống văn hóa tinh thần, đảm bảo đầy đủ phúc lợi xã hội cho CBCNV; Công tác thanh toán tiền lương cho CBCNV đã được được quan tâm chỉ đạo nhưng còn chậm do các Chủ đầu tư thiếu vốn chậm thanh toán cho Công ty.

2. Tình hình tài chính

- Đã được đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Chấp thuận toàn bộ.

- Báo cáo được đăng tải trên: Website: songda7.com.vn

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2015 Công ty có những cải tiến, thay đổi về tổ chức như sau

- Sáp nhập phòng dự án đấu thầu vào phòng Kinh tế Kế hoạch và đổi tên thành phòng Kinh tế đầu tư.

IV.Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

Năm 2015 Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật pháp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; đảm bảo quyền lợi, lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông của Công ty, thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát Ban Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, quy chế, quy định cũng như các Nghị quyết của HĐQT Công ty, cụ thể như sau:

1.1. Ban hành các Nghị quyết, Quyết định về quản lý:

Trong năm 2015 Hội đồng quản trị đã ban hành 72 nghị quyết trong đó:

- Nghị quyết về công tác cán bộ: 19 nghị quyết
- Nghị quyết về công tác tổ chức: 03 nghị quyết
- Nghị quyết về công tác SXKD: 50 nghị quyết

Ban hành 22 Quyết định trong đó:

- Quyết định về công tác cán bộ: 06 quyết định
- Quyết định về công tác tổ chức: 06 quyết định
- Quyết định về công tác SXKD: 10 quyết định

1.2. Công tác tái cấu trúc và nâng cao quản trị doanh nghiệp:

- Đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc hoàn chỉnh phương án sắp xếp lại tổ chức doanh nghiệp của Tổ hợp Công ty CP Sông Đà 7 từ cơ quan công ty mẹ tới các công ty con, các chi nhánh công ty đã giảm thiểu được bộ máy gián tiếp, chi phí quản lý giảm đáng kể, bộ máy quản lý từ Công ty đến các đơn vị thành viên gọn nhẹ, linh hoạt và hiệu quả hơn;
- Đã chỉ đạo rà soát, bổ sung, sửa đổi các quy chế, quy định quản lý của Công ty phù hợp với các quy định pháp luật;
- Đã chỉ đạo thực hiện rà soát, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ quản lý của Công ty theo Quy chế phân cấp quản lý tổ chức, CBCNV và tiền lương của Công ty;
- Đã thoái vốn tại Công ty cổ phần Sông Đà 8, Công ty cổ phần Someco Sông Đà và Công ty cổ phần thủy điện Nho Quế.

1.3. Công tác quản lý kỹ thuật chất lượng và ATVSLĐ :

- Đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thường xuyên tăng cường kiểm tra, kiểm soát khối lượng, tiến độ và chất lượng các công trình Tổ hợp Công ty CP Sông Đà 7 tham gia thi công.
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc rà soát khối lượng dở dang tại các công trình có tồn đọng lớn (kể cả các dự án đang đầu tư của công ty)
- Công tác ATVSLĐ: Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thường xuyên kiểm tra, duy trì hệ thống ATVSLĐ.

1.4. Công tác Kinh tế - Đầu tư:

a. Công tác đầu tư:

- Đã chỉ đạo chuẩn bị đủ các điều kiện về nhân lực, thiết bị, nguồn vốn để triển khai thi công lại dự án thủy điện Nậm Thi.
- Đã chỉ đạo làm việc với tỉnh Cao Bằng để cấp lại giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh; Xem xét kỹ lai dự án; Tìm đối tác để chuyển nhượng dự án.

b. Công tác Kinh tế:

Xác định công tác kinh tế, kế hoạch có vị trí quan trọng trong công tác hoạch định và dự báo nên Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo thường xuyên kiểm tra, rà soát nhằm hạch toán minh bạch, chặt chẽ và là công cụ chỉ đạo điều hành SXKD.

- Chỉ đạo điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2015 cho phù hợp với tình hình thực tế SXKD của Công ty;
- Chỉ đạo Công tác nghiệm thu, thanh toán thu hồi vốn tại các công trình;
- Chỉ đạo thực hiện phân tích hoạt động kinh tế định kỳ 6 tháng, 9 tháng và năm để có biện pháp chấn chỉnh khắc phục những tồn tại yếu kém.

1.5. Công tác Quản lý Vật tư – Cơ giới:

Chỉ đạo Ban tổng giám đốc thường xuyên rà soát, kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị theo đúng các quy định quản lý nội bộ của Công ty. Đảm bảo quản lý tốt công tác sử dụng vật tư, phụ tùng tại các đơn vị. Làm tốt công tác theo dõi thời hạn kiểm định đối với các thiết bị yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.

1.6. Công tác quản lý tài chính:

- Chỉ đạo Ban tổng giám đốc xây dựng phương án huy động vốn, làm việc với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng để huy động vốn đáp ứng kịp thời cho nhu cầu SXKD.
- Chỉ đạo thực hiện tái cấu trúc các khoản đầu tư, thoái vốn tại các dự án đầu tư không hiệu quả, hiệu quả thấp.
- Chỉ đạo rà soát các khoản công nợ, đặc biệt các khoản công nợ quá hạn, khó đòi để có biện pháp thu hồi.
- Chỉ đạo chi trả xong cổ tức năm 2010 theo kế hoạch đã cam kết với các cổ đông và SGĐCK.

1.7. Công tác quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ:

Chỉ đạo Ban tổng giám đốc tiếp tục kiểm tra, rà soát thủ tục đầu tư các dự án; theo dõi, đôn đốc, báo cáo về thực hiện các kết luận, quyết định của HĐQT về giải quyết các tồn tại trong hoạt động sản xuất kinh doanh Tổ hợp Sông Đà 7 và các công nợ cá nhân.

1.8. Tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2015:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2015	Thực hiện năm 2015	% TH năm
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ.đ	540,7	569,6	105,3%
-	Kinh doanh XL	Tỷ.đ	523,0	532,4	101,8%
-	SXCN và KD khác	Tỷ.đ	17,7	37,2	210,2%
2	Doanh thu	Tỷ.đ	600,0	587,4	97,9%
3	Nộp Ngân sách	Tỷ.đ	24,44	26,24	107,4%

4	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	1,11	0,68	61,3%
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	1,11	0,60	54,1%
5	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	6,3	6,3	100%
6	CBCNV bình quân	Người	780	613	
7	Đầu tư	Tỷ.đ	32	16	50%

1.9. Các tồn tại:

Công tác tái cấu trúc và nâng cao quản trị doanh nghiệp: Việc thoái vốn Công ty CP khoáng sản luyện kim Việt Nam và Công ty TNHH Hóa chất muối mỏ Việt Lào chưa hoàn thành;

Công tác Kinh tế - Đầu tư: Việc thoái vốn tại các dự án đang tạm dừng đầu tư chưa thực hiện được do chưa tìm được nhà đầu tư.

Công tác quản lý tài chính: Công tác thu hồi công nợ đã được quan tâm chú trọng. Tuy nhiên do các Chủ đầu tư thiếu vốn nên công nợ vẫn còn tồn đọng nhiều.

1.10. Kết luận:

Tóm lại trong năm 2015, HĐQT Công ty đã ban hành và tích cực chỉ đạo kiểm tra giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, theo đúng quy định của Điều lệ Công ty. Hàng quý hoặc đột xuất, HĐQT đã họp kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ của kỳ trước và đưa ra nhiệm vụ của kỳ tiếp theo, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện nhiệm vụ.

Tuy còn có những tồn tại nêu trên nhưng nhìn chung công tác quản lý và quản trị Doanh nghiệp trong năm qua đã được củng cố, từng bước khắc phục được những điểm yếu và những tồn tại kéo dài nhiều năm, nhằm lành mạnh hóa tài chính Công ty, để Công ty ổn định và phát triển SXKD.

2. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

Hội đồng quản trị đã kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015, Nghị quyết của HĐQT Công ty đối với Ban Tổng giám đốc. Hàng quý đều tổ chức các cuộc họp để xem xét đánh giá kết quả SXKD của Công ty đồng thời có những ý kiến chỉ đạo, rút kinh nghiệm, khắc phục đối với Ban tổng giám đốc Công ty trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. KẾ HOẠCH NĂM 2016:

3.1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2016	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ.đ	208,5	

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2016	Ghi chú
-	Giá trị xây lắp XL	Tỷ.đ	203,5	
-	Kinh doanh khác	Tỷ.đ	5	
2	Doanh thu	Tỷ.đ	387,4	
3	Các khoản nộp ngân sách	Tỷ.đ	11	
4	Lợi nhuận	Tỷ.đ		
-	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	<i>Tỷ.đ</i>	<i>- 14,24</i>	
-	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>	<i>Tỷ.đ</i>	<i>- 14,24</i>	
6	Vốn điều lệ	Tỷ.đ	106	
7	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	6,5	
9	Đầu tư	Tỷ.đ	16	

3.2. Công tác tái cấu trúc và nâng cao quản trị doanh nghiệp cần tập trung chỉ đạo:

- Chỉ đạo thực hiện tái cấu trúc các khoản đầu tư tài chính, các dự án đầu tư theo kế hoạch;
- Chỉ đạo rà soát sắp xếp lại tổ chức doanh nghiệp của Tổ hợp Công ty CP Sông Đà 7 từ cơ quan công ty mẹ tới các công ty con, các chi nhánh;
- Xây dựng bổ sung các quy chế, quy định quản trị Doanh nghiệp;

3.3. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn lao động:

- Chỉ đạo Ban tổng giám đốc tiếp tục rà soát khối lượng dở dang tại các công trình có tồn đọng lớn (kể các các dự án đang đầu tư của công ty).
- Chỉ đạo Ban tổng giám đốc đẩy mạnh và quyết liệt hơn nữa công tác nghiệm thu tại các công trình Công ty tham gia thi công;
- Chỉ đạo Ban tổng giám đốc thường xuyên kiểm tra rà soát công tác đảm bảo an toàn và vệ sinh lao động cho CBCNV trong quá trình sản xuất.

3.4. Công tác quản lý đầu tư cần tập trung chỉ đạo:

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng dự án thủy điện Tiên Thành.
- Tích cực bám sát các cơ quan ban ngành của nhà nước và địa phương, có phương án chủ động để giải quyết nhanh nhất các vướng mắc đang tồn tại cũng như các phát sinh, đồng thời tiếp tục hoàn thiện các thủ tục đầu tư còn thiếu;
- Tăng cường công tác quản lý vốn đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết; Thoái vốn một số khoản đầu tư khi có điều kiện;
- Chuẩn bị nguồn vốn, nhân lực, máy móc, thiết bị để triển khai thi công lại dự án thủy điện Nậm Thi.

3.5. Công tác Kinh tế - Kế hoạch cần tập trung chỉ đạo:

Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc xây dựng giá thành cho từng công trình, sản phẩm đảm bảo hợp lý và quản lý chặt chẽ các chi phí trong quá trình thi công thông qua định mức đơn giá giao khoán nội bộ. Đảm bảo hiệu quả trong hoạt động SXKD và bù đắp các khoản thua lỗ của những năm trước để lại.

3.6. Công tác tài chính, tín dụng cần tập trung chỉ đạo:

Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc:

- Tìm kiếm các nguồn vốn vay dài hạn, lãi suất thấp để tái cơ cấu nguồn vốn ngắn hạn và trung dài hạn của Công ty, tiến tới xóa bỏ tình trạng mất cân đối về tài chính như hiện nay;
- Cân đối đủ nguồn vốn để phục vụ SXKD, đầu tư và trả nợ đến hạn;
- Tập trung công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ, đặc biệt là thu hồi dứt điểm công nợ tạm ứng cá nhân quá hạn, khó đòi, thu hồi công nợ phải thu tại các công trình đã hoàn thành để thu hồi vốn về trả nợ ngân hàng;
- Xử lý dứt điểm các tồn tại về tài chính của Công ty.

3.7. Công tác kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro cần tập trung chỉ đạo:

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro tại Công ty mẹ và các công ty con năm 2016.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

- Hội đồng Quản trị: Đến thời điểm 31/12/2015 HĐQT có 04 thành viên Hội đồng Quản trị; trong đó có 02 thành viên không điều hành.

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị:

- Họ và tên: **Lương Văn Sơn**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 15/08/1959
- Nơi sinh: Xã Châu Sơn - Huyện Duy Tiên - Tỉnh Hà Nam.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Châu Sơn - Huyện Duy Tiên - Tỉnh Hà Nam.
- Địa chỉ thường trú: Số 9/149 Nguyễn Tuân, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0437878230
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ Sư kinh tế Xây dựng

Quá trình công tác :

- 3/1983-12/1991: Chuyên viên phòng Kinh tế Tổng công ty Xây dựng Thủy điện Sông Đà
 - 1/1992-5/1998: Phó trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch TCT - Kiêm Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch Đại diện TCT Xây dựng Sông Đà tại miền Trung
 - 5/1998-8/2001: Phó giám đốc Công ty BOT Thủy điện Cần Đơn
 - 9/2001 - 3/2002: Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư TCT Sông Đà
 - 3/2002 - 10/2004: Phó giám đốc Ban quản lý Dự án Xi măng Hạ Long, Phó Tổng giám đốc Công ty CP Xi măng Hạ Long.
 - 11/2004-12/2004: Phó trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch TCT Sông Đà.
 - 1/2005 - 3/2010: Trưởng phòng Kế hoạch TCT Sông Đà.
 - 3/2010 - 11/2011: Giám đốc Ban Kế hoạch và Phát triển Tập đoàn Sông Đà.
 - 11/2011- 10/2012: Giám đốc Ban Kế hoạch và Đầu tư Tập đoàn Sông Đà.
 - 10/2012 - 7/2013: Giám đốc Ban Chiến lược và Đầu tư Tổng công ty Sông Đà.
 - 7/2013 – nay: Giám đốc Ban Chiến lược và Đầu tư Tổng công ty Sông Đà kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 7
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
 - Số cổ phần của những người có liên quan: Không

b. Thành viên Hội đồng quản trị:

*** Thành viên thứ nhất:**

- Họ và tên : **Nguyễn Hữu Doanh**
- Giới tính : Nam
- Ngày, tháng, năm sinh : 03/9/1968
- Nơi sinh : Thanh Văn, Thanh Oai, Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMTND/Hộ chiếu : 111112275 Cấp ngày 03/9/2003 Nơi cấp Hà Tây
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc tại cơ quan: 0437878230
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng
- Quá trình công tác:
- Từ 07/1987 - 12/1994: Công ty XD Công trình ngầm - Tổng công ty XD Sông Đà
- Từ 01/1995 - 12/1996: Công ty XD Sông Đà 8 - Tổng công ty XD Sông Đà
- Từ 03/1997 - 06/2002: Học đại học Xây dựng
- Từ 07/2002 - 01/2004: Đội trưởng đội Xây lắp số I - Công ty Sông Đà 7

- Từ 02/2004 - 12/2007: Giám đốc Xí nghiệp Sông Đà 7.04 - Công ty CP Sông Đà 7
- Từ 01/2008 - 7/2010: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sông Đà 7.04
- Từ 8/2010 - 5/2012: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 7.04
- Từ 5/2012 - nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 7

Chức vụ công tác hiện nay: Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 7 - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 7, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sông Đà 7.04

Số cổ phần nắm giữ: 1.080.0000 CP

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 CP

*** Thành viên thứ hai:**

- Họ và tên: **Nguyễn Văn Bút**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 01/9/1958
- Nơi sinh: Văn Phú – Thường Tín – Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Văn Phú – Thường Tín – Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Tổ 18 - P. Văn Phú – Q. Hà Đông - TP Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0437878230
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy

Quá trình công tác:

- Từ 1983 – 1984 Làm kỹ thuật
- Từ 1985 – 1986 Làm Phó phòng QLCG Công ty Sông Đà 7
- Từ 1987 – 1989 Làm Phó Quản đốc các phân xưởng S/c bê tông
- Từ 1990 – 1993 Làm PGĐ Xí nghiệp
- Từ 1994 – 2001 Làm PGĐXN sau đó làm Trưởng phòng QLCG
- Từ 2002 làm PGĐ Công ty Sông Đà 7
- Công tác liên tục ở Công ty Sông Đà 7 từ 1983 đến nay

Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty -Thành viên HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Số cổ phần cá nhân nắm giữ: 51 CP

Số cổ phần của những người có liên quan: Không

*** Thành viên thứ ba:**

- Họ và tên: **Trần Văn Tài**

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 09/03/1979
- Nơi sinh: Thôn Phạm Tân, Ngô Quyền, Thanh Miện, Hải Dương
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thôn Phạm Tân, Ngô Quyền, Thanh Miện, Hải Dương
- Địa chỉ thường trú: Thôn Phạm Tân, Ngô Quyền, Thanh Miện, Hải Dương
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0437878230
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư XD Thủy lợi

Quá trình công tác :

- Từ 2004 – 2007 Công tác tại Xí nghiệp bê tông – Công ty CP Sông Đà 7
- Từ 2008 – 2011 Trưởng phòng quản lý vật tư cơ giới – Công ty CP Sông Đà 7.04
- Từ 2011 – 2012 Giám đốc Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 7.04 tại Lai Châu
- Từ 2013 – 8/2015 Phó phòng Vật tư thiết bị - Công ty CP Sông Đà 7
- Từ 9/2015 đến nay Thành viên HĐQT Công ty CP Sông Đà 7

Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 7, Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 7.04

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 CP

Số cổ phần của những người có liên quan: không

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị: Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 7 không có tiểu ban trực thuộc, các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo sự phân công của Hội đồng quản trị.

c) Hoạt động của Hội đồng Quản trị

- Các cuộc họp của HĐQT năm 2015: Hội đồng quản trị Công ty tổ chức họp 4 lần, các thành viên tham dự như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Lương Văn Sơn	Chủ tịch HĐQT	4	100%	
2	Ông Nguyễn Hữu Doanh	Ủy viên HĐQT	4	100%	
3	Ông Nguyễn Khắc Tiến	Ủy viên HĐQT	2	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Bút	Ủy viên HĐQT	4	100%	
5	Ông Lê Vĩnh Giang	Ủy viên HĐQT	3	100%	
6	Ông Trần Văn Tài	Ủy viên HĐQT	2	100%	

- Hoạt động của Hội đồng quản trị: Đã được thực hiện theo đúng Quy chế quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán/Trung tâm giao dịch chứng khoán do Bộ tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 12/2007/QĐ-BTC ngày 13/3/2007.

2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Tính đến 31/12/2015 Ban kiểm soát Công ty CP Sông Đà 7 gồm 02 thành viên.

*** Thành viên thứ nhất - Trưởng ban kiểm soát:**

- Họ và tên: VŨ ĐỨC QUANG
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 20/08/1967
- Nơi sinh: TT Nho Quan – Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: TT Nho Quan – Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: Tổ 100 - P. Hoàng Cầu - P. Ô Chợ Dừa - Đống Đa - Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0438541164
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân TCKT

Quá trình công tác:

+ Từ năm 1991 đến nay công tác tại Tổng công ty Sông Đà

Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc Ban Tài chính Kế toán kiêm Phó Kế toán trưởng Tổng công ty Sông Đà; Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 7.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Số cổ phần đại diện vốn nhà nước : 0 CP

Số cổ phần của những người có liên quan: Không

*** Thành viên thứ hai:**

- Họ và tên: BÙI MINH HỢP
- Ngày sinh : 14/11/1977
- Nơi sinh : Đông Dương, Đông Hưng, Thái Bình
- Số CMND : 151233549 do công an Thái Bình cấp ngày 26/6/2008
- Dân tộc : Kinh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Quê quán : Đông Dương, Đông Hưng, Thái Bình
- Địa chỉ thường trú : P212- CT2A, Khu đô thị Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội

- Điện thoại cơ quan : 043.787.8230 Di động: 0905.182.579
 - Trình độ văn hóa : 12/12
 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật
 - Quá trình công tác :
 - 4/2002 – 9/2003 : Chuyên viên lao động, pháp chế - Phòng Tổ chức Hành chính, Công ty Cổ phần Sông Đà 6- Tỉnh Gia Lai
 - 10/2003 – 7/2004 : Trưởng Ban Tổ chức Hành chính Xí nghiệp Sông Đà 6.02- Công ty Sông Đà 6, Tỉnh Gia Lai.
 - 8/2004 – 8/2009 : Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính, Thư ký Công ty Cổ phần Sông Đà 6.04, Tỉnh Sơn la
 - 9/2009 – 11/2012 : Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính, Thư ký Công ty Cổ phần Sông Đà Hoàng Long, TP Hà Nội
 - Chức vụ hiện tại : Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính Công ty Cổ phần Sông Đà 7, Thành viên BKS Công ty CP Sông Đà 7.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
Số cổ phần nắm giữ: 0
Số cổ phần của những người có liên quan: Không

b) Hoạt động của Ban kiểm soát.

Với nguyên tắc chú trọng công tác kiểm tra, kiểm soát toàn bộ hoạt động của Công ty, lấy ngăn chặn phòng ngừa làm mục tiêu chính ; đảm bảo mọi hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các mục tiêu chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015 bao gồm cụ thể như sau :

- Lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác năm 2015 và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban kiểm soát Công ty.
- Kiểm soát việc ban hành các hệ thống quản lý nội bộ: Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát trước và sau khi Hội đồng quản trị ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ; tham gia đóng góp ý kiến ngay trong quá trình dự thảo.
- Thực hiện kiểm tra giám sát tính phù hợp về thẩm quyền trong việc ban hành quyết định của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty; trình tự ban hành các văn bản của Công ty, đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến về công tác sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Hàng quý sau mỗi kỳ quyết toán. Ban kiểm soát thực hiện thẩm định, đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của ban Giám đốc, thẩm định báo cáo tài chính của Công ty; đảm

bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị và thực trạng tài chính của Công ty tại thời điểm lập báo cáo.

- Tổ chức thẩm định Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty năm 2015; báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015; báo cáo tài chính năm 2015.
- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Trong năm 2015, Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty trong công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của các đơn vị trực thuộc và các Công ty con, Công ty liên kết.

- Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chứng năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Về quan hệ với cổ đông: Trong năm 2015, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về Ban kiểm soát đề yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và các mặt hoạt động của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

a) Lương, thưởng, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

T T	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Lương	Tổng	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị		302.400.000	1.310.623.678	1.613.023.678	
1	Lương Văn Sơn	Chủ tịch HĐQT (Kiêm nhiệm)	76.800.000		76.800.000	
2	Nguyễn Hữu Doanh	Thành viên HĐQT	57.600.000	282.235.001	339.835.001	
3	Nguyễn Khắc Tiến	Thành viên HĐQT (chuyên trách)	43.200.000		43.200.000	
4	Trần Văn Tài	Thành viên HĐQT	14.400.000	37.015.636	51.415.636	
5	Nguyễn Văn Bút	Thành viên HĐQT, Phó TGD	57.600.000	250.440.773	308.040.773	
6	Trịnh Quang Thạnh	Phó TGD		255.604.164	255.604.164	
	Phạm Văn Hưng	Phó TGD		262.066.171	262.066.171	
7	Lê Vĩnh Giang	Thành viên HĐQT, Phó TGD	52.800.000	223.261.933	276.061.933	
II	Ban kiểm soát		131.200.000	300.673.245	431.873.245	

1	Vũ Đức Quang	Trưởng BKS	57.600.000		57.600.000	
2	Nguyễn Văn Việt	Thành viên BKS	35.200.000	117.930.475	153.130.475	
3	Bùi Minh Hợp	Thành viên BKS	38.400.000	182.742.770	221.142.770	
		Tổng cộng (I+II)	433.600.000	1.611.296.923	2.044.896.923	

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

- Trong năm 2015 các TV Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định tại Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Pháp luật có liên quan, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông của Công ty

VI. Báo cáo Tài chính

Số: /2016/BC.KTTC-AASC.KT5

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Sông Đà 7

Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Sông Đà 7 được lập ngày 30/01/2016 từ trang 06 đến trang 41, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính

